

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 101/2023/HS-ST
Ngày: 11 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nguyên.

2/ Bà Trần Thị Nga.

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Thị Thanh T (tên gọi khác: N), sinh năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Sau vựa A Võ Văn Kiệt, Phường C, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Nguyễn Ngọc T; họ và tên mẹ: Lê Thị Ngọc M (chết); hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chung sống như vợ chồng với ông Trần Văn N (đã chết), có 01 người con sinh năm 2022.

Tiền án: Ngày 01/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo bản án số 94/2016/HSST ngày 01/4/2016. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2016, theo Giấy chứng nhận số 161/2016/GCN của Cơ quan Thi hành hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/8/2015, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh ra Quyết định số 562/QĐ-UBND đưa vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 04/9/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Kiên đã ra Quyết định hủy bỏ quyết định trên.

Ngày 06/7/2022, bị Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, cho bị cáo tại ngoại điều tra do đang mang thai. Trong thời gian bị Công an Quận 8 điều tra. Bị cáo tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại địa bàn huyện Bình Chánh, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh bắt tạm giam, khởi tố bị can vào ngày 24/10/2022. Đến ngày 13/12/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 176/2022/HS-ST (án đã có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022 (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Thanh N, sinh năm 1991, tại tỉnh Tiền Giang; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Nguyễn Văn T (chết); họ và tên mẹ: Lê Thị P; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chung sống như vợ chồng với bà Nguyễn Thị Bé T và có 01 người con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022 (có mặt).

3. Họ và tên: Chí Quang V (tên gọi khác: Q), sinh năm 2003, tại tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Tăng A X (chết); họ và tên mẹ: Chí Thị K; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022 (có mặt).

4. Họ và tên: Nguyễn Thanh S, sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A10/32 ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Nguyễn Văn Q; họ và tên mẹ: Tô Ánh H; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 14/9/2020, bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 768/QĐ-TA với thời gian 15 tháng. Chấp hành xong quyết định vào ngày 22/9/2021 theo Giấy chứng nhận số 1859/CN-CSDH.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Minh H, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 1378/3 Võ Văn Kiệt, Phường V, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Lang C, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra, đã xác định được như sau: Vào ngày 24/10/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh phối hợp Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh tuần tra địa bàn xã Tân Kiên đã phát hiện, bắt quả tang 03 vụ án liên quan đến ma túy, cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 24/10/2022, Tổ công tác tuần tra đến trước địa chỉ B5/4A Trần Đại Nghĩa, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh phát hiện Chí Quang V đang điều khiển xe mô tô biển số 59K2-480.46 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần phía trước bên trái V đang mặc trên người có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu được V khai nhận là ma túy tổng hợp của V mua trước đó của một người phụ nữ không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng và đưa V về trụ sở Công an xã Tân Kiên lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý.

Kết luận giám định số 6144/KL-KTHS ngày 02/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m thu giữ của Chí Quang V lúc bắt quả tang là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1383g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, đối tượng Chí Quang V khai nhận: Bản thân bắt đầu sử dụng ma túy đá từ năm 2021. Vào chiều ngày 24/10/2022, do hết ma túy đá sử dụng nên V điều khiển xe mô tô biển số 59K2-480.46 đi đến căn chòi trên bãi đất trống kế địa chỉ B11/33B Trần Đại Nghĩa, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh hỏi mua của Nguyễn Thanh N 01 gói nylon chứa ma túy đá với số tiền 200.000 đồng nhưng do N hết ma túy bán cho V nên V mua của người phụ nữ không rõ

lai lịch đang đứng ngoài đường kế bãi đất trống. Sau khi mua được ma túy, V cất giấu gói nylon chứa ma túy đá bên trong túi quần phía trước bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe đi về nhà thì bị lực lượng Công an tuần tra bắt giữ như trên. Ngoài ra, V khai nhận trước đó đã mua ma túy loại Methamphetamine của N được 03 lần, vào các ngày 03, 10 và 17/10/2022 với giá tiền là 200.000 đồng/lần/gói đều tại căn chòi trên bãi đất trống của N đang sinh sống.

Vụ 2: Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 24/10/2022, Tổ công tác tiến hành kiểm tra Nguyễn Thanh S đang điều khiển xe mô tô biển số 77B1-016.76 chở theo Lê Thị Thanh T tại trước địa chỉ B6/6, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh. Qua kiểm tra, phát hiện tay trái T đang cầm 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng chứa tinh thể không màu được T khai nhận là ma túy đá cất giấu nhằm mục đích bán lại cho người khác. Kiểm tra S phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của S đang mặc có 01 bóp da màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng được S khai nhận là Heroine do S cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng và đưa S, T về trụ sở Công an xã Tân Kiên lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hồ sơ sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 6 Pro thu giữ của T phát hiện nội dung tin nhắn zalo với tài khoản “Be Huynh” thể hiện việc T có bán ma túy cho đối tượng “Be Huynh” và tin nhắn với số thuê bao 0345476824 có liên quan đến hoạt động mua bán ma túy của T.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị Thanh T tại địa chỉ Số 55 Rạch Lòng Đèn, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh phát hiện thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 quạt gas, 01 cân điện tử, 01 cây kéo bằng kim loại và 20 gói nylon chưa qua sử dụng; không phát hiện thu giữ thêm chất nghi vấn là ma túy.

Kết luận giám định số 6146/KL-KTHS ngày 02/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m_1 thu giữ của Nguyễn Thanh S lúc bắt quả tang là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4104g, loại Heroine.
- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_2 thu giữ của Lê Thị Thanh T lúc bắt quả tang là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1790g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thị Thanh T khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy đá, do không có tiền tiêu xài và cần ma túy để sử dụng nên T hoạt động mua bán trái phép chất ma túy; ma túy Công an thu giữ của T với mục đích bán lại cho người khác. Cụ thể vào khoảng 20 giờ ngày 23/10/2022, T đến căn chòi trên bãi đất trống kế địa chỉ B11/33B Trần Đại Nghĩa, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh bán cho Nguyễn Thanh N 06 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, nhưng N chưa trả tiền cho T. Đến khoảng 15 giờ ngày

24/10/2022, T nhờ S chở T đến gặp N để lấy số tiền 1.000.000 đồng, nhưng do N chưa có tiền để trả nên T yêu cầu N đưa lại cho T 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá để T đem về bán cho người khác, N đồng ý đưa ma túy lại cho T, trên đường về nhà cùng với S thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Ngoài ra, T còn khai nhận đã bán ma túy cho N nhiều lần tại căn chòi nơi N sinh sống, lần sau cùng vào ngày 23/10/2022. Đối với đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá mà T định bán cho người khác, T xác nhận S không biết và không liên quan gì đến việc T mua bán ma túy, đồng thời T không biết việc S có cất giấu ma túy trong người.

Đối với Nguyễn Thanh S khai nhận: Bản thân là người nghiện sử dụng ma túy loại Heroine. Vào khoảng 19 giờ ngày 22/10/2022, do hết ma túy để sử dụng nên S đi đến khu vực chân cầu Kênh Ngang Số 2 đối diện địa chỉ Số 302 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận 8 gặp mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói Heroine với giá 400.000 đồng, sau đó S cất vào bóp da màu đen với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Đến ngày 24/10/2022, T nhờ S chở T đến căn chòi của Nguyễn Thanh N, sau đó chở T về thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. S khai nhận gói Heroine S cất giấu để sử dụng thì S không nói cho T và T không liên quan gì đến gói ma túy này, đồng thời S không biết việc T hoạt động mua bán ma túy.

Vụ 3: Vào lúc 19 giờ ngày 24/10/2022, Tổ công tác kiểm tra căn chòi trên bãi đất trống kế địa chỉ B11/33B Trần Đại Nghĩa, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, tại thời điểm kiểm tra căn chòi có mặt Nguyễn Thanh N. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong chiếc vỏ nhựa màu cam tại vị trí cạnh chỗ ngủ của N có 13 gói nylon chứa tinh thể không màu, được N khai nhận là ma túy tổng hợp của N cất giữ nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời. Do đó, Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng và đưa N về trụ sở Công an xã Tân Kiên lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hồ sơ sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý.

Kết luận giám định số 6145/KL-KTHS ngày 02/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m thu giữ của Nguyễn Thanh N lúc bắt quả tang là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,0929g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh N khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy đá, không có việc làm ổn định, cần tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên từ tháng 5/2022 N bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy ngay tại căn chòi trên bãi đất trống kế địa chỉ B11/33B Trần Đại Nghĩa, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh do N tự cất trái phép để sinh sống. Nguồn ma túy để bán N mua của Lê Thị Thanh T và của một người đàn bà có tên thường gọi là “Dì ba” (chưa rõ lai lịch). Khoảng 20 giờ ngày 23/10/2022, Lê Thị Thanh T có đem đến bán cho N 06 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, nhưng N chưa trả tiền cho T. Đến trưa ngày 24/10/2022, T quay lại tìm N để lấy tiền bán

ma túy nhưng do N chưa bán được và không có tiền đưa cho T nên T đã lấy lại 01 đoạn ống hút nhựa trong tổng số 06 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá của T đã bán cho N trước đó rồi đi về. Sau đó, N đã bán hết 05 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá của T giao. Đến khoảng 15 giờ ngày 24/10/2022, do hết ma túy để bán nên N liên lạc với “Dì ba” hỏi đặt mua 3.000.000 đồng ma túy đá, người này đồng ý bán và đem đến giao cho N 18 gói nylon bên trong chứa ma túy đá nhưng N chưa trả tiền mua ma túy. Từ lúc nhận ma túy của “Dì ba” đến khi bị bắt, N đã bán được cho 05 người nghiện khác nhau (không rõ lai lịch) 05 gói nylon chứa ma túy đá với giá 200.000 đồng/gói. Ngoài ra, N còn khai nhận đã mua ma túy của T về bán lại được khoảng 05-06 lần, lần sau cùng vào ngày 23/10/2022, do T trực tiếp mang đến căn chòi bán cho N. Sau đó, N đã bán ma túy cho nhiều người, trong đó xác định được Chí Quang V đã mua ma túy loại Methamphetamine của N được khoảng 03-04 lần, với giá tiền là 200.000 đồng/lần/gói, lần sau cùng vào ngày 17/10/2022. Riêng các đối tượng mua ma túy khác, N không rõ lai lịch.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

Thu giữ của Chí Quang V: 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,1383 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 01 xe mô tô biển số 59K2-480.46, số khung RLHJA3913KY319542, số máy JA39E1183895.; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imei 352071063541986, bên trong gắn 01 sim số thuê bao 0338242073.

Thu giữ của Nguyễn Thanh S: 01 gói niêm phong bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,4104g là ma túy ở thể rắn, loại Heroine; 01 ví màu đen sử dụng cất giấu ma túy; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 77B1-016.76, số khung 5P10CY140380, số máy 55P1-140386; 01 điện thoại di động hiệu Nokia số Imei: 357698107375917; 01 điện thoại di động hiệu Samsung số Imei: 356212106272009.

Thu giữ của Lê Thị Thanh T: 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,1790g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 6 Pro số Imei1: 865041047576853, số Imei2: 865041049151853, cùng 01 simcard có số thuê bao 0764400259; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 que gas; 01 cân điện tử, 01 cây kéo bằng kim loại, 20 gói nylon chưa qua sử dụng.

Thu giữ của Nguyễn Thanh N: 01 gói niêm phong bên trong có 13 gói nylon chứa tinh thể không màu có tổng khối lượng 2,0929g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355511410894897 cùng 01 simcard có số thuê bao 0961369089, là điện thoại N cầm cố của người mua ma túy khác không rõ lai lịch; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei1: 862762045456870, Imei2: 862762045456862 cùng 01 simcard có số thuê bao 0356640549, là điện thoại N cầm cố của người mua ma túy không rõ lai lịch; 01 điện thoại di động hiệu Vivo cùng 01 simcard có số thuê bao 0399730466 là điện thoại của N; 01 chiếc rổ nhựa màu cam sử dụng cất giấu ma

túy; số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền Ngân hàng Việt Nam là tiền N bán ma túy có được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì các bị cáo Lê Thị Thanh T, Nguyễn Thanh N, Chí Quang V và Nguyễn Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 90/CT-VKSBC ngày 04/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lê Thị Thanh T, Nguyễn Thanh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố các bị cáo Chí Quang V và Nguyễn Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thị Thanh T, Nguyễn Thanh N, Chí Quang V và Nguyễn Thanh S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố các bị cáo. Các bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh T từ 10 năm đến 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Chí Quang V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Phạt bổ sung các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa các bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Thị Thanh T, Nguyễn Thanh N, Chí Quang V và Nguyễn Thanh S tại tòa là phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 61 - 76, 176 - 188, 205 - 218, 333 - 325); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả giám định vật chứng, Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Biên bản đối chất ... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 24/10/2022, bị cáo Lê Thị Thanh T đã có hành vi tàng trữ ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,1790 gam, loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 6146/KL-KTHS ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh) với mục đích để bán cho người khác thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 16 giờ 40 phút cùng ngày tại trước nhà số B6/6 ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh.

Cũng trong ngày 24/10/2022, bị cáo Nguyễn Thanh N đã có hành vi tàng trữ ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 2,0929 gam, loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 6146/KL-KTHS ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh) với mục đích để bán cho người khác thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 19 giờ 00 phút cùng ngày tại trước nhà số B11/33B Trần Đại Nghĩa, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh.

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Thị Thanh T và Nguyễn Thanh N đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

Đối với bị cáo Chí Quang V có hành vi tàng trữ ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,1383 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 24/10/2022, tại trước địa chỉ B5/4A Trần Đại Nghĩa, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh. Bị cáo Nguyễn Thanh S có hành vi tàng trữ ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,4104 gam, loại Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện

bắt quả tang vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 24/10/2022, tại trước địa chỉ B6/6 ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Chi Quang V, Nguyễn Thanh S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Tội phạm do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù các bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược được Nhà nước thống nhất quản lý hết sức chặt chẽ, mọi hành vi liên quan đến ma túy từng mức độ sẽ bị xử lý hình sự. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, có ma túy sử dụng cho bản thân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, khi lượng hình cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Quá trình điều tra xác định các bị cáo T và N đã bán ma túy nhiều lần cụ thể: Bị cáo T đã bán ma túy cho N nhiều lần tại căn chòi nơi N sinh sống, lần sau cùng vào ngày 23/10/2022. Bị cáo N đã mua ma túy của T về bán lại được khoảng từ 05 đến 06 lần, lần sau cùng vào ngày 23/10/2022, do bị cáo T trực tiếp mang đến căn chòi bán cho N để N đã bán ma túy cho nhiều người (không rõ lai lịch). Trong đó xác định được bị cáo V đã mua ma túy loại Methamphetamine của N được khoảng từ 03 đến 04 lần, với giá tiền là 200.000 đồng/lần/gói, lần sau cùng vào ngày 17/10/2022. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo T và N là phạm tội hai lần trở lên thuộc trường hợp định khung hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử các bị cáo.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tính đến ngày phạm tội bị cáo T có 01 tiền án chưa được xóa cụ thể: Ngày 01/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo bản án số 94/2016/HSST ngày 01/4/2016. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2016, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo.

Ngoài ra bị cáo T còn có nhân thân xấu: Ngày 22/8/2015, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh ra Quyết định số 562/QĐ-UBND đưa vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý cất con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc. Đến ngày 04/9/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Kiên đã ra Quyết định hủy bỏ quyết định trên.

Ngày 06/7/2022, bị Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, cho bị cáo tại ngoại điều tra do đang mang thai. Trong thời gian bị Công an Quận 8 điều tra truy tố bị cáo tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại địa bàn huyện Bình Chánh, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh bắt tạm giam, khởi tố bị can vào ngày 24/10/2022. Đến ngày 13/12/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 176/2022/HS-ST (án đã có hiệu lực pháp luật). Qua đó, cho thấy bị cáo là người xem thường pháp luật khó cải tạo, giáo dục, liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội cùng một loại tội phạm ở mức độ ngày càng nguy hiểm hơn. Do đó, khi lượng hình cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo và đồng thời áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp hình phạt 03 năm tù của Bản án số 176/2022/HS-ST ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với bị cáo S có 01 tiền sự chưa được xóa: Ngày 14/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 768/QĐ-TA với thời gian 15 tháng. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử lưu ý đến nhân thân của bị cáo mà có mức án nghiêm đối với bị cáo.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo T hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo V, những người bán ma túy cho các bị cáo S và T và đối tượng tên “Dì ba” bán ma túy cho bị cáo N, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đang tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ làm rõ và xử lý sau.

[9] Đối với số thuê bao 0338242073, 0961369089, 0356640549, 0399730466 có liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã có Công văn số 813/CV-ĐCSMT ngày 27/10/2022, 4379/CV-ĐCSMT ngày 28/10/2022 đề nghị xác minh chủ thuê bao và dữ liệu điện thoại di động nhưng đến nay chưa có kết quả nên không có cơ sở xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng

0,1383g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại là 0,0787g); 01 gói niêm phong bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,4104g là ma túy ở thể rắn, loại Heroine (sau giám định còn lại là 0,3834g); 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,1790g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại là 0,1254g); 01 gói niêm phong bên trong có 13 gói nylon chứa tinh thể không màu có tổng khối lượng 2,0929g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại là 1,7826g); 01 ví màu đen sử dụng cất giấu ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 quẹt gas; 01 cân điện tử, 01 cây kéo bằng kim loại, 20 gói nylon chưa qua sử dụng; 01 chiếc rô nhựa màu cam. Những vật chứng trên là vật cấm tàng trữ; vật không có giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imei 352071063541986, bên trong gắn 01 sim số thuê bao 0338242073; 01 điện thoại di động hiệu Nokia số Imei: 357698107375917; 01 điện thoại di động hiệu Samsung số Imei: 356212106272009; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 6 Pro số Imei1: 865041047576853, số Imei2: 865041049151853; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355511410894897 cùng 01 simcard có số thuê bao 0961369089; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei1: 862762045456870, Imei2: 862762045456862 cùng 01 simcard có số thuê bao 0356640549; 01 điện thoại di động hiệu Vivo cùng 01 simcard có số thuê bao 0399730466 và số tiền 200.000 đồng (là tiền bị cáo N bán ma túy có được). Xét đây là các tài sản của các bị cáo nhưng các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện để phạm tội; tiền và tài sản do bị cáo N mua bán ma túy mà có được nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển số 59K2-480.46, số khung RLHJA3913KY319542, số máy JA39E1183895. Qua điều tra xác định xe mô tô trên do ông Trần Minh H đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc ông Hoàng khai vào khoảng 15 giờ ngày 24/10/2022 có cho bị cáo V mượn xe đi mua đồ ăn, ông không biết việc bị cáo V sử dụng xe đi mua ma túy. Qua tra cứu, xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã làm thủ tục giao trả xe cho ông Hoàng theo Biên bản về việc trả tài sản, đồ vật, tài liệu được lập vào hồi 10 giờ 40 phút ngày 22/11/2022, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 77B1-016.76, số khung 5P10CY140380, số máy 55P1-140386. Qua điều tra xác định do ông Nguyễn Thanh T đứng tên giấy đăng ký xe. Qua xác minh, ông Tuấn hiện không có mặt tại địa phương. Bị cáo S khai mua lại chiếc xe trên của một người bạn ngoài xã hội (không rõ lai lịch) sử dụng làm phương tiện đi lại nhưng không làm giấy tờ mua bán, sang tên xe. Qua tra cứu, xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa kết quả. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho chủ sở hữu hợp pháp, Hội đồng xét xử tuyên giao xe trên cho

Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh tiếp tục làm thủ tục đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

[11] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo T và N trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy có thu nhập bất chính nhưng không xác định cụ thể số tiền là bao nhiêu nên miễn các bị cáo nộp lại số này mà áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với các bị cáo S và V thì ngoài hình phạt chính là phạt tù các bị cáo còn chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Thị Thanh T.

Căn cứ vào điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thanh N.

Căn cứ vào điểm c Khoản 1, Khoản 5 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thanh S.

Căn cứ vào điểm c Khoản 1, Khoản 5 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Chí Quang V.

Căn cứ vào các điểm a Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Thanh T và Nguyễn Thanh N cùng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Chí Quang V và Nguyễn Thanh S cùng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh T 11 (mười một) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù của Bản án số 176/2022/HS-ST ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022 (trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 02/7/2022 đến ngày 06/7/2022 theo Bản án số 176/2022/HS-ST).

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Thanh T số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh N số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh S số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Chí Quang V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Chí Quang V số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Việc các bị cáo nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,1383g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại là 0,0787g); 01 gói niêm phong bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,4104g là ma túy ở thể rắn, loại Heroine (sau giám định còn lại là 0,3834g); 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,1790g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại là 0,1254g); 01 gói niêm phong bên trong có 13 gói nylon chứa tinh thể không màu có tổng khối lượng 2,0929g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn lại là 1,7826g); 01 ví màu đen sử dụng cất giấu ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 quạt gas; 01 cân điện tử, 01 cây kéo bằng kim loại, 20 gói nylon chưa qua sử dụng; 01 chiếc rô nhựa màu cam.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imei 352071063541986, bên trong gắn 01 sim số thuê bao 0338242073; 01 điện thoại di động hiệu Nokia số Imei: 357698107375917; 01 điện thoại di động hiệu Samsung số Imei: 356212106272009; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 6 Pro số Imei1: 865041047576853, số Imei2: 865041049151853; 01 điện thoại di

động hiệu Iphone, số Imei: 355511410894897 cùng 01 simcard có số thuê bao 0961369089; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei1: 862762045456870, Imei2: 862762045456862 cùng 01 simcard có số thuê bao 0356640549; 01 điện thoại di động hiệu Vivo cùng 01 simcard có số thuê bao 0399730466 và số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Giao Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biên số 77B1-016.76, số khung 5P10CY140380, số máy 55P1-140386 để tiếp tục làm thủ tục đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập vào 10 giờ 30 phút ngày 29 tháng 3 năm 2023 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh. Riêng số tiền 200.000 đồng tạm giữ tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Nam Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy nộp tiền ngày 23/11/2022).

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Sơn